

Sứ điệp Bốn

Cầu nguyện cách kiên trì với Đức Chúa Trời là đức tin của chúng ta

Đọc Kinh văn: Mác 11:20-24; Lu. 18:1-18; Khải. 8:3-5

I. Trong Mác 11:20-24, Chúa Jesus dạy môn đồ Ngài cầu nguyện bởi đức tin cho sự thực thi ý muốn của Đức Chúa Trời theo gia tế của Đức Chúa Trời:

- A. Khi người đang cầu nguyện được hòa quyện với Đức Chúa Trời và làm một với Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời trở thành đức tin của người ấy; đây là ý nghĩa của việc có đức tin trong Đức Chúa Trời—c. 22.
- B. Chỉ có những lời cầu nguyện ra từ đức tin mới chạm đến Đức Chúa Trời; không có đức tin, lời cầu nguyện là vô hiệu—c. 23.
- C. Đức tin là tin rằng chúng ta đã nhận được điều chúng ta cầu xin—c. 24:
 1. Theo lời Chúa, chúng ta nên tin rằng chúng ta đã nhận được, chứ không phải chúng ta sẽ nhận được.
 2. Hi vọng nghĩa là mong đợi một điều gì đó trong tương lai; tin nghĩa là xem như một điều gì đã làm xong.
 3. Đức tin là không chỉ tin rằng Đức Chúa Trời có thể hoặc sẽ làm một điều gì đó mà cũng tin rằng Đức Chúa Trời đã làm xong điều đó rồi.
- D. Lời cầu nguyện trong Mác 11:20-24 là lời cầu nguyện với uy quyền; loại cầu nguyện này không nhắm vào Đức Chúa Trời nhưng nhắm vào “núi này”—c. 23:
 1. Lời cầu nguyện với uy quyền không cầu xin Đức Chúa Trời phải làm gì, mà thay vào đó, lời cầu nguyện này vận dụng uy quyền của Đức Chúa Trời và áp dụng uy quyền ấy để xử lý các nan đề và những điều phải được cất bỏ—Xa. 4:7; Mat. 21:21.
 2. Đức Chúa Trời đã ủy thác cho chúng ta truyền bảo những gì Ngài đã truyền bảo và ra lệnh những gì Ngài đã ra lệnh—17:20.
 3. Lời cầu nguyện với uy quyền là lời cầu nguyện mà chúng ta bảo những điều đang ngăn trở chúng ta phải lui mất đi.
 4. Hội thánh có thể có một lời cầu nguyện với uy quyền như vậy bằng cách có đức tin đầy đủ, không nghi ngờ, và sáng tỏ rằng những gì chúng ta làm thì hoàn toàn theo ý muốn của Đức Chúa Trời—6:10; 18:19-20.
 5. Cầu nguyện với uy quyền có liên quan nhiều đến những người đắc thắng; mỗi người đắc thắng phải học tập để nói với “núi này”—Mác 11:23.

II. Trong Lu-ca 18:1-8, Chúa Jesus nói với các môn đồ một ẩn dụ “cốt để họ phải luôn cầu nguyện và không nản lòng”—c. 1:

- A. Ý nghĩa của ẩn dụ này thật sâu nhiệm, và chúng ta cần biết Đức Chúa Trời như Ngài được khải thị ở đây—cc. 7-8.
- B. Góa phụ trong câu 3 tượng trưng cho tín đồ; theo một ý nghĩa, tín đồ trong Christ là góa phụ trong thời đại hiện tại vì nhìn bên ngoài, Chồng của họ là Christ đang vắng mặt—2 Cô. 11:2.
- C. Giống như góa phụ trong ẩn dụ (Lu. 18:3), chúng ta, tín đồ trong Christ, có một kẻ chống đối là Sa-tan, tức ma quỷ, chúng ta cần Đức Chúa Trời báo thù về hắn:
 1. Ẩn dụ này hàm ý đến nỗi khổ mà chúng ta chịu từ kẻ chống đối trong lúc Chúa vắng mặt bên ngoài.
 2. Trong lúc không có hiện diện bên ngoài của Chúa, chúng ta là một góa phụ mà kẻ chống đối mọi lúc gây rắc rối cho chúng ta.
- D. Khi kẻ chống đối đang bắt bớ chúng ta, tưởng chừng như Đức Chúa Trời của chúng ta không công bình vì Ngài cho phép con cái của Ngài bị bắt bớ cách bất chính—1 Phi. 2:20; 3:14, 17; 4:13-16, 19:

1. Suốt nhiều thế kỉ, hàng nghìn hàng nghìn người chân thành và trung tín đi theo Chúa Jesus đã chịu sự bắt bớ bất công; thậm chí ngày nay, nhiều người vẫn đang trải qua sự đối xử bất chính—Khải. 2:8-10.
2. Đức Chúa Trời của chúng ta tưởng chừng như bất công vì Ngài không đến để phán xét và minh oan; do tình trạng ấy mà Chúa Jesus đã dùng vị thẩm phán bất công để tượng trưng cho Đức Chúa Trời, Đấng không có vẻ là sẽ làm một điều gì đó thay mặt cho dân bị bắt bớ của Ngài—Lu. 18:2-6:
 - a. Đức Chúa Trời của chúng ta là Đức Chúa Trời ẩn mình (Ês. 45:15), như sách Ê-xơ-tê hàm ý.
 - b. Chúng ta cần nhận thức rằng Đức Chúa Trời toàn năng và toàn tại mà chúng ta phụng sự thì ẩn mình, đặc biệt là khi Ngài đang giúp đỡ chúng ta—Gi. 14:26; La. 8:26.
 - c. Chúng ta không thể thấy Ngài và nhìn bên ngoài, Ngài không đang làm bất cứ điều gì; nhưng thật ra, Ngài đang làm nhiều điều cho chúng ta trong cách ẩn giấu—cc. 28, 34; Ru. 4:14.
- E. Góa phụ trong ẩn dụ cứ lại đến với vị thẩm phán bất công và xin ông báo thù kẻ nghịch lại bà cho bà; chúng ta cũng phải kiên trì cầu nguyện cho sự báo thù này và không nản lòng—Lu. 18:1, 3:
 1. Khi Chồng chúng ta nhìn bên ngoài đang vắng mặt và chúng ta bị để lại trên đất như một góa phụ thì tạm thời Đức Chúa Trời của chúng ta dường như là một vị thẩm phán bất công—c. 6.
 2. Dù Ngài bên ngoài có vẻ bất công nhưng chúng ta vẫn phải kháng cáo lên Ngài, kiên trì cầu nguyện và cứ làm phiền Ngài, để Ngài nhanh chóng thực hiện sự báo thù cho những người được chọn của Ngài, là những người “ngày đêm kêu nài Ngài”—cc. 7-8a.
- F. Khải Thị 8:5 ngụ ý là câu trả lời cho 6:9-11 và Lu-ca 18:7-8:
 1. Lời cầu nguyện của thánh đồ trong Khải Thị 8:3-4 hẳn là để phán xét trái đất mà trái đất chống nghịch lại gia tể của Đức Chúa Trời.
 2. Sự phán xét của Đức Chúa Trời giáng trên đất, tức việc ném lửa xuống đất, là sự trả lời cho những lời cầu nguyện của thánh đồ với Christ là hương—cc. 3-5.
- G. “Khi Con Loài người đến, Ngài sẽ tìm thấy đức tin trên đất chăng?”—Lu. 18:8b:
 1. Theo nguyên văn, từ Hi Lạp được dịch là “đức tin” có nghĩa là “đức tin ấy”; từ này chỉ về đức tin kiên trì để chúng ta cầu nguyện kiên trì, giống như đức tin của bà góa phụ.
 2. Đức tin mà qua đó chúng ta được cứu là giai đoạn khởi đầu của đức tin; đức tin mà đem chúng ta vào trong mối liên hiệp sự sống với Christ là đức tin liên kết, tức đức tin vào trong chúng ta qua việc chúng ta liên tục tiếp xúc Đức Chúa Trời Tam Nhất hầu có thể sống bởi Con của Đức Chúa Trời—La. 1:17; Ga. 2:20; Gi. 14:19.
 3. Đức tin liên kết là đòi hỏi thần thượng để những người đắc thắng gặp được Christ trong sự trở lại toàn thắng của Ngài—Lu. 18:8b:
 - a. Đức tin liên kết là Đức Chúa Trời Tam Nhất đang chuyển động trong chúng ta để liên kết chúng ta với sự phong phú không thể dò lường của Ngài—Êph. 3:8.
 - b. Đức tin liên kết là đức tin của những tín đồ không tin cậy nơi chính mình; trái lại, sự tin cậy của họ là ở nơi Đức Chúa Trời—2 Cô. 1:9.
 - c. Khi Chúa Jesus trở lại, Ngài sẽ tìm thấy nhiều người đắc thắng đang sống bởi đức tin liên kết và Ngài sẽ xem họ là báu vật cho vương quốc của Ngài trong nghìn năm trị vì của Ngài—Lu. 18:8b; Khải. 20:4, 6.